

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2021

## TỜ TRÌNH

(V/v: bổ sung ngành nghề Công ty)

**Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần SAMETEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SAMETEL;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SAMETEL (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty, như sau:

1. Ngành nghề bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện, điện năng lượng mặt trời.	4221	
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	
3.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì Chi tiết: Hoạt động thu mua, phân loại, đánh bóng, đóng bao gắn liền với bán buôn trong nước và xuất khẩu.	4631	
4.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng.	4312	
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, lúa mì, hạt ngũ cốc khác. Bán buôn hạt, quả có dầu.	4620	
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Kinh doanh cấu kiện sắt thép, vật liệu cơ khí	4662	
7.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung Chi tiết: Sản xuất lò đốt cấp nhiệt: lò đốt trấu, lò đốt than đá, lò đốt than đá, lò đốt khí gas, lò đốt dầu FO, lò đốt điện trở	2815	
8.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp Chi tiết: Sản xuất máy gieo, máy cấy, máy phun thuốc, máy gặt, máy phóng lúa, máy gặt đập liên hợp	2821	
9.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá Chi tiết: Sản xuất máy sấy khô, máy làm sạch-phân loại hạt-bột, máy chế biến nông sản: lúa, gạo, bắp, cà phê và các nông sản khác, hệ thống sấy nông sản.	2825	



10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Kinh doanh vật liệu điện các loại phục vụ công-nông nghiệp, giao thông, thủy lợi, xây dựng, tiêu dùng, các sản phẩm thuộc lĩnh vực điện, điện tử tin học	4669	
11.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: Sản xuất thiết bị cân và đo lường	2651	
12.	Đúc sắt, thép	2431	
13.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816	
14.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512	
15.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Viết phần mềm	6201	
16.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất cấu kiện sắt thép, vật liệu cơ khí. Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511	
17.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy cơ khí công nông nghiệp	2829	
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công trình kỹ thuật, kết cấu công trình, dịch vụ cho thuê kho	6810	
19.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn cà phê, Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, Bán buôn thực phẩm khác.	4632	
20.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633	
21.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Dịch vụ phục vụ đồ uống khác.	5630	
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
23.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010	
24.	Xay xát và sản xuất bột thô Chi tiết: Hoạt động xay xát gạo: sản xuất gạo bằng cách tách vỏ trấu, xay xát, đánh bóng, luộc qua.	1061	
25.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062	
26.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071	
27.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073	
28.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074	
29.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075	
30.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu	1079	

2. HĐQT trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh khác ngoài danh mục tại Mục 1 Tờ trình này (nếu thấy cần thiết) theo quy định của pháp luật.
3. HĐQT trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty tiến hành các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, sửa đổi Điều lệ Công ty và các công việc khác theo quy định pháp luật.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC HĐQT**



**Nguyễn Thiện Cảnh**

